

Số: 05/2025/QĐST-  
KDTM

Tuy Hòa, ngày 31 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-KDTM ngày 11 tháng 11 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng N; Địa chỉ: Số B đường L, phường T, quận B, Thành phố Hà Nội; *Người đại diện theo uỷ quyền:* Ông Cao Tấn T – Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch – Kinh doanh Ngân hàng N – Chi nhánh Nam thành phố T; Địa chỉ: D N, phường P, thành phố T, tỉnh Phú Yên (*Theo Giấy uỷ quyền ngày 12/12/2024 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh N thành phố T*).

*Bị đơn:* Anh Trần Quốc T1, sinh năm 1990 và chị Đoàn Thị C, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C thống nhất trả cho nguyên đơn Ngân hàng N số tiền vay còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 4607-LAV-202301068 ngày 27/9/2023, tính đến ngày 21/3/2025, tổng cộng là 1.407.123.288 đồng (Trong đó: Nợ

gốc là 1.200.000.000 đồng, lãi trong hạn là 178.191.781 đồng, lãi quá hạn là 28.931.507 đồng).

Về thời gian thanh toán: Đến ngày 31/3/2025, bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C phải trả dứt điểm cho nguyên đơn Ngân hàng N số tiền còn nợ 1.407.123.288 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (ngày 22/3/2025) cho đến khi trả xong nợ, bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận theo Hợp đồng tín dụng số 4607-LAV-202301068 ngày 27/9/2023 được ký kết giữa nguyên đơn Ngân hàng N và bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C.

Trường hợp khi đến thời hạn thanh toán đã thỏa thuận, nếu bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C không trả được nợ hoặc trả không đầy đủ thì nguyên đơn Ngân hàng N được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 38, tờ bản đồ số 32, địa chỉ thửa đất: thôn P, xã H, huyện Đ (nay là thị xã Đ), tỉnh Phú Yên theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 448261, số vào sổ cấp GCN: CH 03100 do Ủy ban nhân dân huyện Đ (nay là thị xã Đ) cấp 04/5/2016 cho anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C tại Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 091019/HĐTC ngày 09/10/2019 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 091019/SĐBS-HĐTC ngày 27/9/2023 được ký kết giữa các bên để thu hồi nợ.

Về án phí: Bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C tự nguyện chịu 27.106.849 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn Ngân hàng N số tiền 26.032.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0002985 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bị đơn anh Trần Quốc T1, chị Đoàn Thị C tự nguyện chịu 3.000.000 đồng, nguyên đơn Ngân hàng N đã nộp tạm ứng 3.000.000 đồng nên bị đơn có trách nhiệm hoàn lại cho nguyên đơn số tiền 3.000.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b; 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP. Tuy Hòa;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Vân**